

Luật Nhân Quả hay Nghệp Quả Báo Ứng

Thích Nữ Hằng Như

Là người sống ở thế gian, có ai tránh khỏi một đôi lần gặp bất trắc, tai ương lớn hay nhỏ. Nhỏ như chuyện bất hoà khó chịu xảy ra liên tục với người xung quanh. Nhỏ như yêu thương người này ghét bỏ người kia một cách tự nhiên, hay người này cực khổ chăm sóc nuôi dưỡng người kia mà bị người kia cảm ràm nặng nề gây khó dễ hết chuyện này sang chuyện khác, hoặc chính bản thân mình đau ốm bệnh hoạn triền miên chạy chữa khắp nơi mà không dứt bệnh. Lớn như chuyện con cái trong nhà không nghe lời dạy dỗ của cha mẹ, ra ngoài xã hội quậy phá phạm luật chịu cảnh tù tội khiến kẻ làm cha làm mẹ chịu nhiều lo âu và đau khổ. Lớn như công ăn việc làm thất bại đưa đến trắng tay, mất nhà mất cửa, hay tình cảm gia đình rạn nứt đưa đến tình trạng ly thân ly dị, hoặc hai người đang thương yêu nhau thấm thiết đột nhiên một người ra đi vĩnh viễn bỏ lại một người bơ vơ lạnh lẽo trên cõi đời... Quá lớn như mới đây ở Las Vegas, Hoa Kỳ, một người đàn ông Mỹ đã dùng súng liên thanh bắn chết mấy chục người khi họ đang xem ca nhạc ngoài trời và khiến cho gần năm trăm người vô tội khác bị thương chỉ trong vòng mười phút đồng hồ, rồi sau đó tự kết liễu cuộc đời của mình.

Những sự buồn bực, phiền não khi nhiều, khi ít đó, có khi vừa giải quyết xong thì chuyện khác lại đổ ập tới khiến cho người trong cuộc đã khổ ngày lại càng khổ thêm. Đa phần khi gặp những trường hợp này người ta thường ôm đầu bứt tóc than rằng đang "*Trả Nghiệp*", nhưng thực sự Trả Nghiệp là gì, xuất xứ của Nghiệp từ đâu đến, và làm sao để thoát ra khỏi vòng "*Nghiệp*" oan trái này?

Nghiệp là gì?

Nghiệp là thuật ngữ được dịch ý từ tiếng **Phạn là Karma**, tiếng **Pàli là Kamma**. Nghiệp, nghĩa đen là làm một cái gì đó, tác động một cái gì đó. Trong nhà Phật thì Nghiệp là những ý nghĩ, lời nói, hành động tốt hay xấu, huân tập lâu ngày thành thói quen tạo nên sức mạnh chi phối tất cả mọi sinh hoạt trong cuộc sống con người từ khi cất tiếng khóc chào đời cho đến lúc xuôi tay nhắm mắt. Nghiệp không biến mất khi người ta chết mà nó còn theo chúng ta qua đời sống kế tiếp.

Trong nhà Phật xác định Nghiệp có tiềm năng đưa tới quả báo. Nghiệp báo hay Luật Nhân Quả do Đức Phật khám phá ra trong đêm cuối của tuần lễ thứ Tư khi Ngài chứng Tam Minh: Túc Mạng Minh, Thiên Nhân Minh, Lưu Tận Minh. Vào canh thứ nhất Ngài chứng ngộ trí tuệ Túc Mạng Minh, tự thấy vô lượng kiếp sống quá khứ của chính mình, do nguyên nhân của đời này mà Ngài tái sinh ở đời kế như thế nào. Vào canh Hai, Ngài thấy được "*nhân quả luân hồi*" của chúng sanh. Chúng sanh chết nơi cảnh giới này tái sinh nơi cảnh giới khác. Người bị sanh vào cảnh khổ vì đã làm việc xấu trong quá khứ. Kẻ được sinh vào cảnh giới an vui như các cõi Trời vì họ đã làm những việc thiện lành trong quá khứ.

Những lời dạy của Đức Phật về Luật Nghiệp Báo hay Nhân Quả phát xuất từ nơi trí tuệ siêu vượt của Ngài, mà với người trần mắt thịt như chúng ta chắc chắn không thể nào hiểu xuyên thấu về Luật Nhân Quả. Tuy nhiên qua lời dạy của Đức Phật về Luật Nhân Quả, chúng ta có thể phần nào giải thích tại sao cùng là con người mà kẻ thì sống trong nhung lụa hạnh phúc, người thì sống trong bần hàn khổ đau. Người sanh ra đẹp đẽ, kẻ lại chịu khuyết tật khi mới sinh ra. Nếu không có Luật Nhân Quả, Nghiệp báo thì lấy gì để giải thích những tình trạng khác biệt này.

Nghiệp là Nhân, báo là Quả. Nghiệp và Quả Báo tạo thành Luật Nhân Quả. Ngắn gọn là "*Nghiệp Quả*" hay "*Nghiệp Báo*". Nếu chúng ta tạo Nhân (Nghiệp) tốt thì sẽ trở Quả tốt, còn ngược lại nếu ta gieo Nhân xấu thì sớm hay muộn gì chúng ta cũng nhận Quả xấu. Chuyện Nhân Quả cứ thế mà xoay vần thành một vòng tròn không bao giờ chấm dứt vì con người cứ tạo Nhân rồi trả Quả. Trong việc trả Quả lại tiếp tục tạo Nhân mới và Nhân Quả cứ như thế mà luân hồi.

Như vậy mỗi tác động (Nhân hay Nghiệp) dưới một điều kiện nhất định sẽ sinh ra một Quả Báo. Một khi Quả đó chín, nó sẽ "*hồi đáp*" trở lại người đã tạo ra nó. Thời gian để một Quả chín muồi có thể kéo dài rất lâu cũng có khi rất mau. Nghiệp đã gieo thì trăm, ngàn kiếp vẫn không mất. Khi đủ nhân duyên nó sẽ xuất hiện. Ai gây Quả ác thì sẽ nhận Quả ác, ai tạo Quả lành sẽ nhận Quả lành một cách công bằng, không thiên vị. Nhưng chúng ta cần nhớ là dù tạo Nghiệp tốt hay xấu đều phải chịu luân hồi sinh tử. Trong minh thứ Ba là Lậu Tận Minh, Đức Phật đã xác nhận nguyên nhân của luân hồi sinh tử là Lậu hoặc. Ở đây, Nghiệp chính là Lậu hoặc. Bên trong Lậu hoặc chứa sẵn mầm tham sân si. Chính tham sân si thúc đẩy người ta có hành vi tạo Nghiệp nên Lậu hoặc hay Nghiệp là nguyên tố của luân hồi sinh tử. Nó theo chúng ta nhiều đời từ quá khứ, hiện tại và tương lai.

Mỗi ngày chúng ta gây không biết bao nhiêu là Nghiệp. Mỗi Nghiệp gây ra do tác động của Thân, Ý hay Ngôn ngữ tức lời nói.

- Khi chúng ta đánh đập người hay ra tay giết hại bất cứ loài vật nào thì chúng ta đã tạo nghiệp Thân, mà đó là nghiệp ác. Khi chúng ta vuốt ve vỗ về người khác giúp người đó vượt qua sự buồn đau, hay giúp đỡ dẫn dắt người bệnh, người già hay người mù, hoặc bảo vệ môi trường sống như lượm rác, lượm đing ngoài đường xá, hay vét mương, thông cống, trồng cây thì đó là chúng ta đã tạo Thân nghiệp, nghiệp này được coi như nghiệp lành, nghiệp tốt.

- Còn ngôn ngữ lời nói tức Khẩu nghiệp. Khi chúng ta nói lời hay lời đẹp khuyên dạy con cháu làm việc lành tránh việc dữ, dùng lời nói đúng đắn không biện xảo nịnh hót gây chia rẽ mọi người thì đó là chúng ta đã tạo khẩu nghiệp, đây là nghiệp lành. Ngược lại mở miệng đay nghiến mắng chửi người khác, có nói không, không nói có tạo nên sự hiểu lầm thù hận giữa người này với người kia là chúng ta đã tạo Khẩu Nghiệp và đây là ác nghiệp.

- Ý nghiệp hay tâm nghiệp là hành động tạo tác của Ý tưởng như suy nghĩ những điều thiện lành, khởi những ý nghĩ tốt về mọi người như khởi tâm tùy hỷ khi có người làm việc thành công hay có ý tốt muốn tham gia làm việc thiện. Những tư tưởng này đã tạo thành Ý nghiệp mà là nghiệp tốt. Còn trong đầu phát ra những ý nghĩ tìm cách hại người thì đó là nghiệp ác.

Trong tam nghiệp, nghiệp Ý là hệ trọng hơn hết. Chính Ý là chủ chốt nghĩ ra việc phải làm, Thân và Khẩu chỉ là tông phạm làm theo mà thôi. Trong Kinh Pháp Cú, phẩm Song Yếu. Đức Phật đã dạy rằng: "1) Ý dẫn đầu các pháp. Ý làm chủ, ý tạo. Nếu với Ý ô nhiễm. Nói lên hay hành động. Khổ nào bước theo sau. Như xe, chân vật kéo. 2) Ý dẫn đầu các pháp. Ý làm chủ, ý tạo. Nếu với Ý thanh tịnh. Nói lên hay hành động. An lạc bước theo sau. Như bóng, không rời hình." Khi trong đầu đã tác ý suy nghĩ muốn làm một cái gì tốt hay xấu là chúng ta đã tạo Nghiệp Ý. Tiếp theo chúng ta sẽ hành động và phát ngôn theo chiều hướng của Ý tạo thêm Thân nghiệp và Khẩu nghiệp.

Tuy Nghiệp không hình tướng cụ thể nhưng nó có khả năng chi phối, sai sử làm cho người ta khổ khổ và si dại vì nó. Nhìn chung thì Nghiệp do chúng ta tạo ra và cũng chính chúng ta bị Nghiệp trói buộc trở lại.

Nếu hành động thiện hay ác mà có chủ ý của ý thức quyết định, đó là "*định nghiệp*", còn như hành động thiện hay ác mà không có chủ ý của tâm thức thì cũng tạo nghiệp nhưng đó là "*bất định nghiệp*". Chẳng hạn như hành động của người mắc bệnh tâm thần. Thực chất người bệnh này không biết hành động của họ đúng hay sai, thiện hay ác. Họ không phân biệt thế nào là khổ là hạnh phúc, cho nên hành động vô ý thức của họ cũng tạo nghiệp nhưng gọi là "*bất định nghiệp*" nghĩa là họ không cố ý hành động nhằm mang niềm vui hay nỗi khổ đến cho người chung quanh.

Nghiệp chung, nghiệp riêng

Nghiệp cũng có nghiệp chung và nghiệp riêng. Nghiệp riêng là nghiệp ân oán của từng cá nhân không ai giống ai trên thế gian này. Vì nghiệp riêng mà mỗi người có một hình hài sắc vóc đẹp xấu khác nhau, không người nào giống người nào, ngay cả anh chị em sanh đôi cũng không hoàn toàn giống nhau 100%. Đời sống của mỗi người buồn khổ hay hạnh phúc cũng hoàn toàn khác nhau do nghiệp tạo ra trước kia của mỗi người có khác biệt, cho nên Quả báo hay phước báo cũng khác biệt.

Nghiệp chung là chịu chung một thứ nghiệp. Thí dụ như cùng sinh ra trong một gia đình giàu có thì cùng hưởng sự vinh hoa phú quý của gia đình, hoặc sinh ra trong một gia đình nghèo khổ bần hàn thì cùng chịu chung số phận. Tuy nhiên trong số những thành viên của gia đình này cũng có thể có người chịu chung số phận một thời gian nào đó, rồi do nghiệp lành tạo ra ở đời trước khiến cho cá nhân này vượt lên số phận chung bằng cách này hay cách khác, hoặc có quới nhân (trả nợ, trả quả) giúp đỡ cá nhân này vượt lên khỏi thân phận nghèo nàn để có đời sống sung túc hơn. Đó là nghiệp riêng của cá nhân này.

Một thí dụ khác, khi một vùng nào đó bị thiên tai lũ lụt hay hoả hoạn thì người dân ở vùng đó cùng chịu chung một hoàn cảnh. Đó là nghiệp chung. Còn nghiệp riêng là có người được cứu sống có người lại bị tử nạn vì hoả hoạn hay nước cuốn trôi.

Nghiệp chung cũng thể hiện trong đời sống hằng ngày, chúng ta thấy rõ rằng người ham cờ bạc thì thích giao du với người chơi cờ bạc. Kẻ thích rượu chè thì kết bạn với người ham nhậu

nhệt. Người mê văn chương thơ phú thì liên kết với bạn bè văn thi. Đây là nghiệp riêng mỗi người, họ cuốn hút lẫn nhau để sau đó lại tạo thành nghiệp chung.

Quả Báo

"*Quả Báo*" là đền trả lại những gì chúng ta đã tạo ra ảnh hưởng đến người khác. Những gì chúng ta đã làm dù tốt hay xấu, dù vô tình hay cố ý đều sẽ hoàn trả lại cho chúng ta một cách sòng phẳng không thiếu sót khi hội đủ nhân duyên. Có ba loại "*báo*":

1) Hiện báo: Quả báo phải chịu trong đời hiện tại đối với những hành vi mà chúng ta đã gây từ nhiều đời trước hay đời này.

2) Sinh báo: Quả báo phải chịu trong đời sau do hành động của chúng ta làm trong đời này.

3) Hậu báo: Qua nhiều đời nhiều kiếp sau khi đủ duyên mới trả quả báo.

Các loại quả báo trên có thể giải thích cho chúng ta biết tại sao trong đời sống hiện tiền có người rất hiền lành tốt bụng mà cứ gặp những điều không may khiến cho họ chịu đau khổ triền miên, đó là do những kiếp trước họ đã gây nghiệp xấu đến đời này đủ duyên họ phải trả gọi là "*hiện báo*", còn những nhân lành họ làm đời này có thể họ sẽ được hưởng phước báo ở đời sau gọi là "*sinh báo*". Những người sống ở đời này có những hành động ác, hại người đau khổ mà vẫn sống trong sung sướng gặp nhiều may mắn, đó là có thể trong nhiều đời nhiều kiếp trước họ tạo nhiều nghiệp lành nên đời này họ được hưởng phước, riêng những điều họ làm ác ở đời này thì họ sẽ phải trả ở những đời, những kiếp sau gọi là "*hậu báo*" vậy!

Tu là chuyển Nghiệp

Theo Luật Nhân Quả, khi chúng ta tạo Nhân nào thì sẽ nhận Quả (báo) tương ứng, nghĩa là "*Nhân nào quả nấy*" như trồng cây chanh thì được quả chanh, trồng cây quýt thì được quả quýt, trồng dây khổ qua thì cho trái khổ qua. Chứ không thể trồng cây chanh chua mà ra trái quýt ngọt hay trồng cây quýt ngọt mà ra quả khổ qua đắng.

Trong nhà Phật dạy, gây Nhân nào chịu Quả nấy... là đối với những người không biết hối cải và tu tập sửa đổi. Nhưng nếu đã lỡ gây ra lỗi lầm mà biết ăn năn hối cải lo tu tập và làm những việc thiện lành lợi ích cho chúng sanh để bù đắp lại thì quả báo cũng sẽ xoay chuyển, giảm nhẹ.

Thí dụ như tội lỗi tức Nghiệp của chúng ta có thể ví như một chén muối. Nếu hằng ngày chúng ta cứ tạo thêm Nghiệp xấu thì số lượng muối ngày càng gia tăng. Nếu chúng ta biết lỗi, ngưng không hành động xấu ác, mà làm nhiều việc thiện. Việc thiện được xem như nước. Pha một chén nước và chén muối lại với nhau thì nước sẽ vô cùng mặn. Tu tập tâ bồi công đức, làm nhiều việc phước thiện, số lượng nước ngày một gia tăng. Thí dụ như nước tăng thêm một, hai lít thì bình

nước này hãy còn mặn không ai uống nổi. Nước gia tăng lên một thùng thì nước sẽ lờ lợ. Với một hồ nước hoà tan với chén muối ban đầu thì nước trong hồ này không còn thấy vị muối mặn nữa.

Như vậy nhờ vào việc tu tập giữ gìn giới đức và hành thiện mà chúng ta có thể hoá giải bớt những nghiệp xấu mà chúng ta đã lỡ gây ra. Trong kinh A-Hàm Đức Phật dạy: *"Người gây nhân bất thiện, biết tu thân, tu giới, tu tâm thì quả sẽ đổi thay. Nếu người gây nhân bất thiện mà không biết tu thân, tu giới, tu tâm thì gây nhân nào sẽ thọ quả nấy"*. Như vậy chúng ta thấy rõ muốn thoát Nghiệp phải tu tập tích lũy công đức, càng nhiều công đức thì chúng ta mới có thể hoà tan dần dần để đi đến xoá bớt Nghiệp mà chúng ta đã tạo, nên mới nói *"Tu là chuyển Nghiệp"* hay *"Tu là giải Nghiệp"*.

Tu là sửa đổi, trước kia hay làm những việc xấu bây giờ sửa đổi không làm việc xấu ác nữa mà thực hành những điều thiện lành. Chuyển Nghiệp là chuyển hoá khổ đau thành an vui hạnh phúc. Tùy theo khả năng tu nhiều hay ít mà quả khổ sẽ thay đổi chứ không cố định *"nhân nào quả đó"* như khi chưa biết tu, tức chưa biết sửa đổi.

Đức Phật dạy muốn chuyển Nghiệp chúng ta cần phải *"tịnh hoá tam nghiệp"* nghĩa là tu sửa, thanh lọc Thân, Khẩu, Ý từ những lầm lỗi bất thiện dần dần trở nên thiện lành.

- Về Thân:

- 1) Không sát sanh, hãm hại, giết người cũng không xúi giục người khác giết người hại vật.
- 2) Không trộm cắp của không cho dù chỉ là một cây kim cuộn chỉ.
- 3) Vợ hoặc chồng phải thuỷ chung, không gian dâm tà hạnh với người khác.

- Về Khẩu:

- 1) Không vọng ngữ, nói dối.
- 2) Không nói lời hung dữ, độc ác.
- 3) Không dùng lời thô tục dặt dẹo nói xấu kẻ khác.
- 4) Không nói lời đâm thọc, hai chiều khiến cho người này hận ghét người kia.

- Về Ý: Không uống rượu say. Không sử dụng ma tuý cần sa, những thứ này là nguyên nhân của bệnh thân và tâm. Nó khiến cho tâm trí ngày càng mê mờ si muội.

Ngoài ra, Đức Phật cũng khuyên chúng ta nên hành thiện không bỏ qua bất cứ việc thiện nhỏ nhặt nào và xa lìa những hành động xấu ác làm tổn thương người khác đồng thời hãy tu tập giữ tâm thanh tịnh không gợn ý xấu tốt về bất cứ chuyện gì qua bài kệ: *"Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành, tự tịnh kỳ ý. Thị chư Phật Giáo"*, đại ý là: *"Những việc ác không nên làm, Vâng làm những việc lành. Khéo giữ tâm thanh tịnh. Đó là lời Phật dạy"*

Nhìn chung, ngoài Đức Phật và các vị A-La-Hán đã hoàn toàn sạch Nghiệp, các Ngài *"Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm xong, sau đời hiện tại không có đời khác nữa"*, còn bất

cứ một chúng sanh nào còn luân hồi trong sáu cõi (Trời, Người, A-tu-La, Súc sanh, Ngạ quỷ, Địa ngục) đều mang Nghiệp. Vì có Nghiệp mới có tái sinh để trả nghiệp. Tùy Nghiệp nặng hay nhẹ mà khổ nhiều hay khổ ít. Đức Phật dạy chúng ta phải tu để chuyển đổi quả báo do Nghiệp gây ra bằng cách giữ giới tức tu Giới, tu Thân và tu Ý. Mà tu Ý tức tu Tâm là quan trọng hơn hết.

Vậy thế nào là Tu Tâm?

Tâm ở đây gồm Vọng Tâm và Chân Tâm.

- Vọng Tâm là Tâm không lúc nào yên. Nó luôn khởi niệm xấu có, tốt có, nhưng đa phần là tham sân si nhằm phục vụ bản ngã ích kỷ. Nó bị lôi cuốn trong vòng tài sắc danh thực thùy, tức là lúc nào cũng mê đắm bởi tiền tài, sắc đẹp, danh lợi, mê ăn mê uống mê ngủ. Thoả mãn được những nhu cầu đòi hỏi này thì hả hê thích thú bằng không đạt được thì đau đớn buồn rầu khiến Tâm luôn luôn bất an.

- Chân Tâm là Tâm yên lặng không mai mai xao động trước tám gió của cuộc đời. Đó là gió thành công lợi lộc, gió thất bại mất mát, gió được người đời ca tụng, vang danh nổi tiếng, gió bị chê bai chà đạp ghét bỏ, gió an lạc hạnh phúc, gió đau khổ bất như ý. Trong kinh gọi là bát phong: Lợi-suy, xưng-cơ, huỷ-dự, lạc-khổ. Chân Tâm luôn yên lặng, thanh thản trước những thăng trầm vinh nhục của cuộc đời, bởi nó không khởi lên hay tác ý gì khi giác quan tiếp xúc thế giới hiện tượng bên ngoài hay những gì xảy ra trong Thân hoặc Tâm. Tâm lúc nào cũng trong sáng hiểu biết nhưng lại như như bất động. Bởi nó như như bất động nên nó bình thản, không kẹt vào những dính mắc ham muốn, thương ghét thường tình... nên nó đứng bên ngoài hay bên trên Nghiệp tốt và Nghiệp xấu.

Tu Tâm rất khó. Trước hết chúng ta phải tu Thân, tu Giới, sau cùng mới tu Tâm buông xả hết mọi ý niệm tốt hay xấu, thiện hay ác, đúng hay sai, thích hay không thích, không phân biệt ta hay người v.v.. Muốn thế, chúng ta tập làm chủ mọi suy nghĩ bằng cách tu thẳng vào trong Tánh Giác. Đó là khi giác quan tiếp xúc với đối tượng, thấy, nghe, xúc chạm như thế nào biết như thế nấy nghĩa là thấy nghe biết cái đang là, bây giờ và ở đây của đối tượng. Biết thôi, rồi chấm dứt không để cho ý thức chen vào khen chê, thương hay ghét. Vì khi Ý thức xuất hiện là chúng ta đang sống với tập niệm tức là sống với Vọng Tâm, sống với Nghiệp.

KẾT LUẬN

Học thuyết "*Luật Nhân Quả hay Nghiệp Quả Báo Ứng*" rất cần thiết cho chúng ta là những con người đang sống trên thế gian này, đang chịu sự vay trả, trả vay của Nghiệp do chúng ta gây ra từ bao đời bao kiếp trước. Hiểu biết Luật Nhân Quả giúp cho chúng ta tự nhận biết được Quả tốt hay xấu chúng ta đang lãnh chịu ở đời này, là do Nghiệp chúng ta đã tạo trước kia.

Chẳng hạn như cuộc sống chúng ta được vui vẻ hạnh phúc và sung sướng trong đời này là do kết quả của Nghiệp tốt chúng ta đã tạo trong quá khứ. Những đau khổ dằn vặt chúng ta hôm nay là kết quả Nghiệp xấu chúng ta đã làm trong quá khứ. Do đó chúng ta sẽ không oán trách đổ lỗi cho bất cứ ai, cũng không cho rằng có thần linh nào đó đang ra tay trừng phạt chúng ta.

Chúng ta biết rằng Nghiệp sẽ tạo ra Quả. Khi Quả chín muồi và đủ duyên nó sẽ trở về chúng ta sẽ là người hứng chịu những Quả đó. Chúng ta là người trồng cây tức trồng Nghiệp. Chúng ta hãy tự chọn, gầy giống tròn hay méo, tốt hay xấu, thiện hay ác là quyền của chúng ta không ai ép buộc. Khi chúng ta biết rằng chính chúng ta chịu trách nhiệm về những hạnh phúc và khổ đau của chúng ta trong tương lai thì chúng ta hãy tự chọn cách sống trong hiện tại. Hãy tự sám hối những lỗi lầm xưa cũ từ nhiều đời nhiều kiếp trước. Hãy nghe lời Phật dạy tu Thân, tu Giới và tu Tâm để đời sống hiện tại được an vui và chuẩn bị cho cuộc sống tương lai (tái sanh) được như ý muốn.

Tóm lại, Chúng ta tu tập để làm chủ Nghiệp, không cho phép Nghiệp làm chủ dẫn dắt chúng ta vào con đường xấu. Đó là giá trị của bài pháp về Nhân Quả Nghiệp Báo mà Đức Phật đã từ bi truyền lại cho chúng ta từ mấy ngàn năm qua.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

THÍCH NỮ HẰNG NHƯ

(October 25-2017)